TỔNG CÔNG TY THÉP VIỆT NAM-CTCP	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 453 /TTr-VNS	*Hà Nội, ngày 11 tháng 5 năm 2023*

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính 2022 của Tổng công ty Thép Việt Nam-CTCP đã được kiểm toán và kế hoạch phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Thép Việt Nam-CTCP được Đại hội đồng cổ đông năm 2021 thông qua ngày 28/6/2021, Hội đồng quản trị Tổng công ty Thép Việt Nam-CTCP kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 xem xét:

1. Thông qua Báo cáo tài chính riêng, Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 đã được kiểm toán:

Báo cáo tài chính năm 2022 của Tổng công ty Thép Việt Nam-CTCP đã được Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC kiểm toán, được Ban Kiểm soát Tổng công ty kiểm tra, thẩm định và được công bố thông tin công khai theo quy định. Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán bao gồm:

- Báo cáo của Ban Tổng giám đốc;
- Báo cáo của đơn vị kiểm toán độc lập;
- Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2022.
- Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022;
- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ năm 2022;
- Thuyết minh Báo cáo tài chính năm 2022.

Chi tiết Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2022 của Tổng công ty Thép Việt Nam - CTCP được gửi kèm theo tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 và đã được công bố công khai trên website của Tổng công ty (www.vnsteel.vn).

Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản trong Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC (*Đơn vị tính: đồng Việt Nam*) như sau:

TT	CHỈ TIÊU	BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG	BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT
I	**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tại ngày 31/12/2022)**		
A	**Tổng cộng tài sản**	**8.732.823.921.420**	**23.239.398.342.298**
1	Tài sản ngắn hạn	1.045.290.456.688	10.129.118.163.956
2	Tài sản dài hạn	7.687.533.464.732	13.110.280.178.342
B	**Tổng cộng nguồn vốn**	**8.732.823.921.420**	**23.239.398.342.298**
1	Nợ phải trả	1.194.640.766.009	13.347.870.186.892
2	Vốn chủ sở hữu	7.538.183.155.411	9.891.528.155.406
	Trong đó: - Vốn đầu tư của chủ sở hữu	*6.780.000.000.000*	*6.780.000.000.000*
	- Quỹ đầu tư phát triển	*34.046.210.038*	*116.907.025.646*
	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	*724.136.945.373*	*2.563.403.579.538*

TT	CHỈ TIÊU	BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG	BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT
II	**KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH (Năm 2022)**		
1	Doanh thu thuần bán hàng và CCDV	3.767.731.971.405	38.492.155.646.776
2	Giá vốn hàng bán	3.758.292.147.757	37.765.574.514.005
3	Lợi nhuận gộp về bán hàng và CCDV	9.439.823.648	726.581.132.771
4	Doanh thu tài chính	650.997.781.076	664.318.998.060
5	Chi phí tài chính	196.591.946.034	476.987.877.998
5	Phần lãi, lỗ trong công ty liên doanh, liên kết		(696.176.809.251)
6	Chi phí bán hàng		298.979.810.352
7	Chi phí quản lý doanh nghiệp	107.583.200.426	673.538.161.857
8	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	356.262.458.264	(754.782.528.627)
9	Lợi nhuận khác	940.481.380	31.689.187.402
10	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	357.202.939.644	(723.093.341.225)
11	Chi phí thuế TNDN		34.153.345.517
12	Thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại		3.109.018.584
13	Lợi nhuận sau thuế TNDN	357.202.939.644	(760.355.705.326)
	Tr. đó: - Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ		*(771.188.622.329)*
	- LN sau thuế của cổ đông không kiểm soát		*10.832.917.002*
III	**BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ (Năm 2022)**		
1	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	(307.710.173.290)	78.841.113.260
2	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	628.853.652.185	256.548.788.706
3	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	(901.841.441.103)	(1.003.196.639.814)
4	Lưu chuyển tiền thuần trong năm	(580.697.962.208)	(667.806.737.848)
5	Tiền và tương đương tiền đầu năm	1.503.654.718.108	2.155.628.756.810
6	Tiền và tương đương tiền cuối năm	922.856.377.497	1.487.755.903.931

2. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2022:

-Lợi nhuận chưa phân phối lũy kế đến ngày 31/12/2022 trên báo cáo tài chính riêng của Tổng công ty Thép Việt Nam - CTCP là 724,14 tỷ đồng.

-Vốn chủ sở hữu + Nợ dài hạn – Tài sản dài hạn là:400,2 tỷ đồng.

2.1. Về trích quỹ khen thưởng phúc lợi:

a) Triển khai thực hiện nhiệm vụ kế hoạch năm 2022, Tổng công ty Thép Việt Nam-CTCP (VNSTEEL) gặp nhiều khó khăn do các nguyên nhân khách quan, không thuận lợi của thị trường đã ảnh hưởng không nhỏ đến kết quả sản xuất và tiêu thụ sản phẩm của Tổng công ty. Tuy nhiên, nhờ sự nỗ lực của Ban điều hành và người lao động, về cơ bản, công ty mẹ Tổng công ty đã hoàn thành tốt kế hoạch sản xuất kinh doanh được giao.

b) Căn cứ Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH của Bộ Lao động - Thương binh - Xã hội ban hành ngày 01/9/2016 về việc hướng dẫn thực hiện quy định về lao động tiền lương thù lao tiền thưởng đối với công ty cổ phần có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước, Hội đồng quản trị TCT đề xuất trích:

- Quỹ khen thưởng, phúc lợi của người lao động bằng mức trích theo quy định, với số tiền là 17.800 triệu đồng (bằng 4 tháng lương bình quân thực hiện của người lao động, do lợi nhuận thực hiện vượt mức kế hoạch được trích 3 tháng lương và được trích thêm 20% phần lợi nhuận vượt kế hoạch nhưng không quá 3 tháng lương). Một phần của số tiền trên đã, đang và dự kiến sẽ được sử dụng để hỗ trợ tài chính cho VTM chi trả lương cho bộ máy văn phòng và công tác bảo vệ Nhà máy, tài sản của VTM với số tiền khoảng 1 tỷ đồng/tháng, theo chỉ đạo của Uỷ ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp. Dự kiến khoản chi phí này sẽ phát sinh và kéo dài cho đến khi Nhà máy khôi phục hoạt động và/hoặc có phương án xử lý dứt điểm VTM; và

- Quỹ thưởng người quản lý với số tiền 721,8 triệu đồng (bằng 1,5 tháng lương bình quân thực hiện của người quản lý, do lợi nhuận thực hiện vượt mức kế hoạch).

c) Căn cứ Nghị định số 91/2015-NĐ-CP của Chính phủ, ngày 13/10/2015 về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp, tại Điều 31. Phân phối lợi nhuận có quy định;

"1. Chia lãi cho các bên góp vốn liên kết theo quy định của hợp đồng kinh tế đã ký (nếu có)

2. Bù đắp khoản lỗ của các năm trước đã hết thời hạn được trừ vào lợi nhuận trước thuế theo quy định.

3. Lợi nhuận còn lại sau khi đã trừ các khoản quy định tại Khoản 1, Khoản 2 của Điều này được phân phối theo thứ tự như sau:

a. ……

b. Trích tối đa 30% vào quỹ đầu tư phát triển của doanh nghiệp...”

d) Căn cứ Quyết định số 51/QĐ-VNS ngày 07/3/2023 về Kế hoạch đầu tư phát triển và Kế hoạch đầu tư mua sắm, nâng cấp TSCĐ của năm 2023.

Hội đồng quản trị đề xuất trích bổ sung Quỹ đầu tư phát triển 217 tỷ đồng [*724 tỷ x 30% = 217 tỷ*] từ nguồn lợi nhuận lũy kế sau thuế đến 31/12/2022 để thực hiện các hạng mục sau:

- Dự án đầu tư xây dựng Tòa nhà văn phòng kết hợp cho thuê tại 56 Thủ Khoa Huân là 67,08 tỷ đồng (chuyển tiếp từ kế hoạch 2022);

- Góp vốn bổ sung để tăng vốn điều lệ của Công ty cổ phần Thép Nhà Bè để làm vốn đối ứng triển khai đầu tư công đoạn luyện phôi thép công xuất 150.000 tấn/năm với số tiền 149,39 tỷ đồng. (Dự án đã được HĐQT TCT phê duyệt chủ trương đầu tư theo Nghị quyết số 32/NQ-VNS ngày 11/10/2022);

- Đầu tư mua sắm tài sản cố định của Cơ quan TCT với số tiền 0,53 tỷ đồng (chuyển tiếp từ kế hoạch 2022).

2.2. Về chi trả cổ tức:

Theo Báo cáo tài chính riêng của Tổng công ty, sau khi trích hai quỹ trên, lợi nhuận sau thuế lũy kế còn lại là 488,6 tỷ đồng và vốn điều lệ của Tổng công ty là 6.780 tỷ đồng.

Năm 2023, thị trường thép trong nước và quốc tế được dự báo sẽ diễn biến rất phức tạp và theo chiều hướng tiêu cực do nhiều yếu tố không thuận lợi như: thị trường bất động sản bị đóng băng kéo theo thị trường vật liệu xây dựng trầm lắng; bên cạnh đó, chi phí tài chính tiếp tục duy trì ở mức cao... Thực tế này đặt ngành thép nói chung, trong đó có VNS nói riêng trước nhiều rủi ro, thách thức rất lớn. Do đó, nhu cầu đảm bảo sự ổn định về tài chính của Tổng công ty được đặt ra hết sức cấp bách.

Bên cạnh đó, năm 2023, Tổng công ty sẽ phải chủ động chuẩn bị nguồn lực tài chính lớn để:

- Nộp khoản thu theo quyết định quyết toán cổ phần hoá với số tiền khoảng 257,6 tỷ đồng *(lấy theo số còn phải nộp tại hồ sơ quyết toán do đơn vị tư vấn VAE lập, số phải nộp này chưa bao gồm số tiền lãi chậm nộp)*;
- Thực hiện phương án xử lý Dự án Tisco 2 và tái cơ cấu VTM sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Từ những lý do trên, Hội đồng quản trị đề xuất chia cổ tức bằng tiền mặt với tỷ lệ 3% trên vốn điều lệ tương ứng 203,4 tỷ đồng (6.780 tỷ x3% = 203,4)

Số lợi nhuận sau thuế, sau khi trích các quỹ và chia cổ tức thì để tích luỹ cho đầu tư phát triển.

Hội đồng quản trị Tổng công ty Thép Việt Nam-CTCP kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 xem xét, thông qua các nội dung Báo cáo tài chính năm 2022 (bao gồm Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất) đã được kiểm toán và phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2022 của Tổng công ty.

Trân trọng cảm ơn./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 0100100077 C.T.C.P TỔNG CÔNG TY THÉP VIỆT NAM CTCP Q. ĐỐNG ĐA - TP. HÀ NỘI

Lê Thanh Tuấn

Nơi nhận:
- Các cổ đông của VNSTEEL;
- HĐQT;
- TGĐ, các P.TGĐ; BKS
- Các Ban nghiệp vụ; Thư ký TCTY;
- Lưu: VT, TCKT.

TỔNG CÔNG TY THÉP VIỆT NAM CTCP

Digitally signed by TỔNG CÔNG TY THÉP VIỆT NAM CTCP
Date: 2023.05.12 20:14:05 +07'00'